

Số: 2049 /QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 19 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Khánh
Hòa giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019;

Căn cứ Quyết định số 1068/QĐ-TTg ngày 22/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2205/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 24/12/2020 về Phê duyệt Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 3621/KH-UBND ngày 05/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về triển khai thực hiện Chiến lược sở hữu trí tuệ của tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 796/TTr-SKH-CN ngày 16/6/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Điều 2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan tổ chức triển khai, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện Chương trình, báo cáo Ủy ban nhân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NL, HN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hữu Hoàng

CHƯƠNG TRÌNH

**Phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025,
định hướng đến năm 2030**

(Kèm theo Quyết định số 2019/QĐ-UBND ngày 18/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

I. MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH

1. Mục tiêu chung

a) Đưa sở hữu trí tuệ trở thành công cụ quan trọng nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, tạo môi trường khuyến khích đổi mới sáng tạo, thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh Khánh Hòa.

b) Hướng tới hình thành văn hóa sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh và phù hợp bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2025:

- Hoạt động hỗ trợ, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh đăng ký bảo hộ, bảo vệ quyền tác giả, quyền liên quan đến quyền tác giả, quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng được triển khai rộng rãi đến các địa phương trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

- 100% các trường đại học, viện nghiên cứu, tổ chức khoa học công nghệ, doanh nghiệp khoa học công nghệ được tuyên truyền, nâng cao nhận thức các quy định pháp luật liên quan đến Luật Sở hữu trí tuệ và hỗ trợ, hướng dẫn đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ cho các kết quả nghiên cứu khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Có ít nhất 05 sản phẩm, dịch vụ đặc trưng, chủ lực có tiềm năng xuất khẩu, các tri thức truyền thống, văn hóa dân gian của tỉnh được hỗ trợ xây dựng, hướng dẫn đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, hỗ trợ các hoạt động quản lý, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ, kiểm soát nguồn gốc và chất lượng sau khi được bảo hộ.

- Có ít nhất 50% sản phẩm thuộc Chương trình mỗi xã một sản phẩm (Chương trình OCOP), sản phẩm tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị trên địa bàn tỉnh được hỗ trợ, hướng dẫn đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, hỗ trợ các hoạt động quản lý, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ, kiểm soát nguồn gốc và chất lượng sau khi được bảo hộ.

b) Định hướng đến năm 2030:

- Các tài sản trí tuệ của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong tỉnh gia tăng cả về số lượng và chất lượng: Số lượng đơn đăng ký sáng chế, giải pháp hữu ích tăng trung bình 20%/năm; số lượng đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp tăng trung bình 03%/năm; số lượng đơn đăng ký nhãn hiệu tăng trung bình 10-15%/năm; có ít nhất 01 sản phẩm, dịch vụ đặc trưng, chủ lực có tiềm năng xuất

khẩu của tỉnh được hỗ trợ xây dựng, đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ ra nước ngoài; có ít nhất 2-3 giống cây trồng của tỉnh Khánh Hòa được hỗ trợ đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ đối với giống cây trồng; có ít nhất 05 tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh được thương mại hóa.

- Có ít nhất 10 sản phẩm, dịch vụ đặc trưng, chủ lực có tiềm năng xuất khẩu, các tri thức truyền thống, văn hóa dân gian của tỉnh được hỗ trợ xây dựng, hướng dẫn đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, hỗ trợ các hoạt động quản lý, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ, kiểm soát nguồn gốc và chất lượng sau khi được bảo hộ.

- Có ít nhất 70% sản phẩm thuộc Chương trình mỗi xã một sản phẩm (Chương trình OCOP), sản phẩm tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị trên địa bàn tỉnh được hỗ trợ, hướng dẫn đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, hỗ trợ các hoạt động quản lý, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ, kiểm soát nguồn gốc và chất lượng sau khi được bảo hộ.

II. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP CHƯƠNG TRÌNH

1. Tăng cường các hoạt động tạo ra tài sản trí tuệ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực về đổi mới sáng tạo và sở hữu trí tuệ

a) Xây dựng cơ sở dữ liệu, các công cụ và cung cấp dịch vụ thông tin sở hữu trí tuệ của tỉnh. Hỗ trợ tra cứu, khai thác thông tin sở hữu trí tuệ cho các tổ chức khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo nhằm tạo ra các tài sản trí tuệ được đăng ký bảo hộ.

b) Hỗ trợ hình thành và phát triển các tổ chức dịch vụ đại diện đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, các tổ chức trung gian tư vấn chuyển giao, thương mại hóa tài sản trí tuệ.

c) Xây dựng và triển khai các chương trình tập huấn, đào tạo kiến thức pháp luật về sở hữu trí tuệ cho các trường đại học, viện nghiên cứu, các tổ chức khoa học và công nghệ, doanh nghiệp có hoạt động khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, các cán bộ chuyên trách, kiêm nhiệm quản lý hoạt động sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

2. Thúc đẩy đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ ở trong và ngoài nước

a) Đăng ký bảo hộ trong và ngoài nước đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu của các tổ chức, cá nhân; đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới; đăng ký quyền tác giả và các quyền liên quan đến quyền tác giả.

b) Đăng ký bảo hộ trong và ngoài nước đối với chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể cho các sản phẩm, dịch vụ đặc trưng, chủ lực có tiềm năng xuất khẩu và sản phẩm gắn với Chương trình OCOP của tỉnh, sản phẩm tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị trên địa bàn tỉnh.

3. Nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ

a) Xây dựng và triển khai hệ thống quản lý chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể và sản phẩm thuộc Chương trình OCOP của tỉnh gắn với đăng ký mã số vùng trồng, an toàn thực phẩm, chứng nhận chất lượng và xác thực, truy xuất nguồn gốc sản phẩm được bảo hộ.

b) Khai thác, phát triển chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể và sản phẩm gắn với Chương trình OCOP theo hướng hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm được bảo hộ theo chuỗi giá trị. Giới thiệu, quảng bá và triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại khác nhằm khai thác, phát triển giá trị các tài sản trí tuệ.

c) Triển khai các quy định về quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể cho các sản phẩm, dịch vụ đặc trưng, chủ lực có tiềm năng xuất khẩu và sản phẩm gắn với Chương trình OCOP của tỉnh ở trong và ngoài nước.

d) Khai thác sáng chế, giải pháp hữu ích của Việt Nam được bảo hộ, sáng chế của nước ngoài không được bảo hộ hoặc hết thời hạn bảo hộ tại Việt Nam.

đ) Quản trị tài sản trí tuệ cho doanh nghiệp và tổ chức khoa học và công nghệ. Hỗ trợ tư vấn định giá, kiểm toán tài sản trí tuệ, tập trung vào các đối tượng là sáng chế, giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp, tên thương mại, nhãn hiệu.

4. Thúc đẩy và tăng cường hiệu quả thực thi và chống xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ

a) Hỗ trợ triển khai các biện pháp bảo vệ và nâng cao hiệu quả hoạt động thực thi quyền sở hữu trí tuệ.

b) Tổ chức hội thảo trưng bày, giới thiệu, triển lãm sản phẩm được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ cùng với các sản phẩm xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ.

5. Phát triển, nâng cao năng lực các tổ chức trung gian và chủ thể quyền sở hữu trí tuệ

a) Hình thành, phát triển, nâng cao năng lực của tổ chức trung gian tham gia hoạt động kiểm soát, quản lý các sản phẩm, dịch vụ được bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể có sử dụng tên địa danh của tỉnh.

b) Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của chủ thể quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể và giống cây trồng; các tổ chức đại diện, quản lý và chủ sở hữu quyền tác giả, quyền liên quan.

c) Hình thành, phát triển dịch vụ giám định về sở hữu trí tuệ, dịch vụ tư vấn về quản trị, phát triển tài sản trí tuệ của doanh nghiệp, các tổ chức khoa học và công nghệ, viện nghiên cứu, cơ sở giáo dục đại học trên địa bàn tỉnh.

6. Hình thành, tạo dựng văn hóa sở hữu trí tuệ trong xã hội

a) Phổ biến, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các tập thể và cá nhân về vai trò và tầm quan trọng của sở hữu trí tuệ đối với việc phát triển kinh tế, xã hội trên các phương tiện thông tin đại chúng và xây dựng ý thức, trách nhiệm tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ.

b) Biên soạn, phát hành tài liệu về sở hữu trí tuệ.

c) Xây dựng và vận hành phần mềm, chương trình ứng dụng trên thiết bị điện tử, thiết bị di động để cung cấp thông tin, hỗ trợ, tư vấn về sở hữu trí tuệ.

d) Vinh danh, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích trong hoạt động sở hữu trí tuệ.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Nguồn kinh phí thực hiện Chương trình bao gồm: Nguồn ngân sách nhà nước, đóng góp của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn hợp pháp khác.

2. Kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ tinh cần đổi cho Chương trình để thực hiện các hoạt động chung, nhiệm vụ thường xuyên và các nhiệm vụ thực hiện các nội dung của Chương trình trên cơ sở dự toán theo chế độ hiện hành do sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng hàng năm và khả năng cân đối của ngân sách tỉnh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với sở, ban, ngành, các tổ chức, doanh nghiệp và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Chương trình; Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành cơ chế tài chính và các quy định quản lý Chương trình.

b) Hướng dẫn, tổng hợp đề nghị của các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức khác triển khai thực hiện Chương trình, dự toán kinh phí gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính bố trí trong kế hoạch khoa học và công nghệ hàng năm.

c) Tổ chức, triển khai các hoạt động chung, nhiệm vụ thường xuyên và nhiệm vụ thực hiện các nội dung của Chương trình được thực hiện dưới hình thức đề tài, dự án khoa học và công nghệ.

d) Tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình đến năm 2025, định hướng nhiệm vụ tiếp theo của Chương trình đến năm 2030 và định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Xây dựng kế hoạch, bố trí nguồn kinh phí sự nghiệp hàng năm của ngành để chủ trì thực hiện hoặc phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ thuộc nội dung Chương trình theo các nhiệm vụ được giao.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, UBND các huyện, thị xã, thành phố lựa chọn, rà soát danh mục các sản phẩm nông nghiệp đặc trưng, chủ lực có tiềm năng xuất khẩu của địa phương, sản phẩm OCOP của tỉnh để hỗ trợ đăng ký, quản lý, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ.

c) Tổ chức, phổ biến ứng dụng các kỹ thuật nông nghiệp tiên tiến, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất, chế biến, thu hoạch và bảo quản để nâng cao chất lượng các sản phẩm nông, lâm, thủy sản đã được xây dựng, đăng ký bảo hộ dưới hình thức nhãn hiệu có sử dụng tên địa danh hoặc chỉ dẫn địa lý.

d) Hàng năm, báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ được phân công, đề xuất các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ đặc trưng, chủ lực có tiềm năng xuất khẩu của tỉnh gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp bổ sung danh mục nhiệm vụ của Chương trình, báo cáo UBND tỉnh.

3. Sở Văn hóa và Thể thao

a) Xây dựng kế hoạch cụ thể, bố trí nguồn kinh phí sự nghiệp hàng năm của ngành để chủ trì thực hiện các nội dung hoặc phối hợp với các cơ quan chủ trì thực hiện các nhiệm vụ thuộc nội dung Chương trình.

b) Đẩy mạnh công tác thực thi pháp luật về sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực quyền tác giả và quyền liên quan đến quyền tác giả đối với lĩnh vực sở hữu công nghiệp.

c) Hàng năm báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ được phân công về quyền tác giả, quyền liên quan đến quyền tác giả đối với lĩnh vực sở hữu công nghiệp; đề xuất các nhiệm vụ hỗ trợ xây dựng, đăng ký và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ cho các tri thức truyền thống, văn hóa dân gian.

4. Sở Công Thương

a) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan chủ trì thực hiện nội dung Chương trình trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ.

b) Tổ chức các hoạt động hỗ trợ, tiêu thụ sản phẩm trong và ngoài tỉnh vào các kênh phân phối, tiến tới đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu nhằm hỗ trợ các sản phẩm, dịch vụ đặc trưng, chủ lực của tỉnh phát triển sản xuất ổn định và bền vững.

c) Hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất tham gia các hội chợ, triển lãm, hội nghị giao thương, đưa hàng hóa vào hệ thống phân phối ở nước ngoài.

d) Hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Chương trình, đề xuất các nội dung, nhiệm vụ liên quan đến hoạt động hỗ trợ quảng bá, xúc tiến thương hiệu và phát triển thương hiệu nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác và phát triển các tài sản trí tuệ của tỉnh.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Lồng ghép nội dung về sở hữu trí tuệ vào chương trình đào tạo, chương trình ngoại khóa trong các trường phổ thông.

b) Tăng cường tuyên truyền pháp luật về quy định, thủ tục đăng ký quyền sở hữu trí tuệ, chính sách hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ, những thành tựu của hoạt động sở hữu trí tuệ trên Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị.

c) Hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Chương trình, đề xuất các nội dung, nhiệm vụ liên quan đến hoạt động hình thành văn hóa sở hữu trí tuệ.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh, Công Thông tin điện tử tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về sở hữu trí tuệ, thông tin về Chương trình phát triển tài sản trí tuệ của tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030.

7. Sở Tài chính

Trên cơ sở kế hoạch dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, Sở Tài chính thẩm định, tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí thực hiện trong dự toán giao hàng năm từ nguồn kinh phí sự nghiệp cấp tỉnh theo quy định để triển khai thực hiện.

8. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Sở Tài chính và các Sở ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố có liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn vốn đầu tư công theo các chương trình, dự án thuộc lĩnh vực sở hữu trí tuệ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

b) Hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Chương trình, đề xuất các nhiệm vụ thuộc nội dung Chương trình liên quan hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đổi mới sáng tạo, tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị.

9. Các Sở, ban, ngành:

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức triển khai các nội dung của Chương trình.

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Tổ chức triển khai thực hiện nội dung thuộc Chương trình trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và theo quy định pháp luật hiện hành; Lồng ghép với các Chương trình mục tiêu phát triển của ngành, lĩnh vực để triển khai các nhiệm vụ liên quan đến sở hữu trí tuệ.

b) Tăng cường tuyên truyền pháp luật về quy định, thủ tục đăng ký quyền sở hữu trí tuệ, chính sách hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ, những thành tựu của hoạt động sở hữu trí tuệ trên Trang thông tin điện tử của địa phương.

c) Đẩy mạnh hoạt động xây dựng, quản lý, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ đối với các sản phẩm, dịch vụ đặc trưng, chủ lực của địa phương; công tác thực thi pháp luật, sở hữu trí tuệ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

d) Hàng năm báo cáo tình hình thực hiện Chương trình, đề xuất các nội dung, nhiệm vụ Chương trình theo kế hoạch hằng năm.

11. Các cơ quan thực thi, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh

a) Tổ chức triển khai các nhiệm vụ thuộc nội dung Chương trình trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và theo quy định pháp luật hiện hành.

b) Chủ trì, phối hợp triển khai nội dung Chương trình liên quan công tác tuyên truyền, phổ biến, tập huấn, đào tạo nâng cao kiến thức thực thi pháp luật sở hữu trí tuệ; bảo vệ, chống xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ.

12. Chủ thể được giao quyền sở hữu, quản lý nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể hoặc Chỉ dẫn địa lý, các đơn vị liên quan

a) Chủ trì, tổ chức triển khai hoạt động quản lý, khai thác và phát triển các hình thức sử dụng nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể hoặc chỉ dẫn địa lý; lồng ghép với các chương trình mục tiêu phát triển của ngành, lĩnh vực để triển

khai các nhiệm vụ thuộc nội dung chương trình trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và theo quy định pháp luật hiện hành.

b) Chủ động, phối hợp với các ngành, các cơ quan quản lý thực hiện các hoạt động tuyên truyền pháp luật về sở hữu trí tuệ; quảng bá, giới thiệu sản phẩm, dịch vụ có sử dụng nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể hoặc chỉ dẫn địa lý.

c) Hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Chương trình; chủ trì, phối hợp đề xuất thực hiện các đề tài, dự án thuộc nội dung Chương trình theo kế hoạch hàng năm.

13. Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa và Báo Khánh Hòa

- Chủ trì, phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Văn hóa và Thể thao, Các cơ quan thực thi, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh phát (viết) tin, bài, xây dựng phóng sự truyền hình,... về Chương trình và các hoạt động lĩnh vực sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh.

- Thường xuyên xây dựng các chuyên đề, chuyên mục phát thanh – truyền hình để giới thiệu, quảng bá các sản phẩm đã được bảo hộ sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh.

14. Các viện, trường, Văn phòng đại diện Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tại Khánh Hòa, các tổ chức chính trị xã hội, các hội... trên địa bàn tỉnh

a) Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức, tập huấn, đào tạo về công tác đăng ký bảo hộ, quản lý, khai thác, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ và quản lý và phát triển tài sản trí tuệ của doanh nghiệp.

b) Chủ trì, phối hợp đề xuất thực hiện các đề tài, dự án thuộc nội dung Chương trình theo kế hoạch hàng năm.

c) Hướng dẫn, giới thiệu các doanh nghiệp, thành viên, hội viên tham gia thực hiện các nội dung Chương trình. /.

Phụ lục
DANH MỤC NHIỆM VỤ ƯU TIÊN THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2021-2025
VÀ CÁC NHIỆM VỤ DỰ KIẾN THỰC HIỆN ĐẾN NĂM 2030

(Kèm theo Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030 tại Quyết định số: 2049/QĐ-UBND ngày 19/7/2021 của UBND tỉnh)

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Cơ quan, đơn vị đề xuất	Thời gian dự kiến thực hiện
I	CÁC NHIỆM VỤ ƯU TIÊN THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2021 -2025			
I.A	<i>Hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ trong nước đối với chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể cho các sản phẩm, dịch vụ đặc trưng, chủ lực có tiềm năng xuất khẩu của địa phương.</i>			
1	Xây dựng, quản lý và phát triển nhãn hiệu cho sản phẩm tỏi được trồng, sản xuất trên địa bàn huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.	- Tạo lập công cụ sở hữu trí tuệ thông qua việc đăng ký xác lập quyền đối với nhãn hiệu cho sản phẩm “Tỏi sè” được trồng, sản xuất tại xã Vạn Hưng, Vạn Thạnh qua đó nâng cao danh tiếng và uy tín của thương hiệu “Tỏi sè Vạn Ninh”; Xây dựng mô hình quản lý và triển khai các hoạt động thí điểm nhằm quảng bá, phát triển giá trị nhãn hiệu có sử dụng tên địa danh và giúp tăng lượng tiêu thụ sản phẩm, nâng cao thu nhập, góp phần phát triển kinh tế bền vững của địa phương.	UBND huyện Vạn Ninh	2021-2022
2	Xây dựng, quản lý và phát triển nhãn hiệu cho sản phẩm Dừa xiêm được trồng, sản xuất tại thôn Tuần Lễ, xã Vạn Thọ, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.	- Tạo lập công cụ sở hữu trí tuệ thông qua việc đăng ký xác lập quyền đối với nhãn hiệu cho sản phẩm “Dừa xiêm” được trồng, sản xuất tại thôn Tuần Lễ, xã Vạn Thọ, qua đó nâng cao danh tiếng và uy tín của thương hiệu “Dừa xiêm Tuần Lễ”. - Xây dựng mô hình quản lý và triển khai các hoạt động thí điểm nhằm khai thác, quảng bá và phát triển giá trị nhãn hiệu có sử dụng tên địa danh và giúp tăng lượng tiêu thụ sản phẩm, nâng cao thu nhập, góp phần phát triển kinh tế bền vững của địa phương.	UBND huyện Vạn Ninh	2021-2022
3	Xây dựng, quản lý và phát triển nhãn hiệu cho sản phẩm Bưởi da xanh Khánh Sơn, Mía tím Khánh Sơn và tổ chức mô hình quản lý các sản phẩm nông sản đặc trưng	- Tạo lập công cụ sở hữu trí tuệ thông qua việc đăng ký xác lập quyền sở hữu trí tuệ cho các sản phẩm Bưởi da xanh Khánh Sơn, Mía tím Khánh Sơn. - Xây dựng mô hình quản lý và triển khai các hoạt động thí điểm nhằm khai thác, quảng bá và phát triển giá trị nhãn hiệu	UBND huyện Khánh Sơn	2023-2024

	của huyện Khánh Sơn.	có sử dụng tên địa danh và giúp tăng lượng tiêu thụ sản phẩm, nâng cao thu nhập, góp phần phát triển kinh tế bền vững của địa phương. - Quản lý, quảng bá, phát triển và bảo vệ cho các thương hiệu sản phẩm nông sản đặc trưng của huyện Khánh Sơn.		
4	Tuyên truyền phổ biến kiến thức pháp luật về sở hữu trí tuệ, kết quả hoạt động sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh.	- Thực hiện các chuyên mục, phóng sự phổ biến các văn bản pháp luật về Sở hữu trí tuệ và kết quả hoạt động sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa nhằm từng bước xây dựng văn hóa sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh. - Giới thiệu, phổ biến các sản phẩm, dịch vụ đặc trưng, chủ lực có tiềm năng xuất khẩu của tỉnh đã được đăng ký bảo hộ.	Sở KH&CN chủ trì, phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa, Báo Khánh Hòa, Cổng thông tin điện tử Khánh Hòa, Trang Thông tin điện tử của các đơn vị và các đơn vị liên quan.	2022-2025
I.B	Hỗ trợ nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ đối với chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể cho các sản phẩm, dịch vụ đặc trưng, chủ lực có tiềm năng xuất khẩu và sản phẩm gắn với Chương trình OCOP của tỉnh, sản phẩm tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị trên địa bàn tỉnh.			
1	Hỗ trợ hoạt động quản lý, khai thác và phát triển Nhãn hiệu tập thể “Dừa xiêm Ninh Đa”.	- Nghiên cứu giải pháp sử dụng và quản lý nhãn hiệu Dừa xiêm Ninh Đa trên sản phẩm nhằm tạo ra nhiều loại sản phẩm mang thương hiệu “Dừa xiêm Ninh Đa” có mẫu mã đẹp đáp ứng nhu cầu đặt hàng của thị trường và duy trì phát triển nhãn hiệu “Dừa xiêm Ninh Đa” trên thị trường nhằm nâng cao giá trị sản phẩm “Dừa xiêm Ninh Đa”. - Phát triển các hình thức sử dụng nhãn hiệu, đa dạng hóa sản phẩm đáp ứng nhu cầu thị trường, góp phần tạo thu nhập ổn định	UBND thị xã Ninh Hòa; Hội Nông dân thị xã Ninh Hòa- chủ sở hữu Nhãn hiệu tập thể “Dừa xiêm Ninh Đa”	2022- 2023



		cho bà con nông dân trồng dừa trên địa bàn phường Ninh Đa. - Triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, xây dựng hệ thống quảng bá, nhận diện thương hiệu cho nhãn hiệu tập thể “Dừa xiêm Ninh Đa”.		
2	Hỗ trợ hoạt động quản lý, khai thác và phát triển Nhãn hiệu tập thể “Nước mắm Nha Trang”.	- Nghiên cứu giải pháp sử dụng và quản lý nhãn hiệu tập thể “Nước mắm Nha Trang” có mẫu mã đẹp đáp ứng nhu cầu đặt hàng của thị trường và duy trì phát triển nhãn hiệu trên thị trường nhằm nâng cao giá trị sản phẩm “Nước mắm Nha Trang”. - Phát triển các hình thức sử dụng nhãn hiệu đảm bảo đời sống người sản xuất, phát huy các giá trị kinh tế văn hóa - xã hội của địa phương. - Triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, xây dựng hệ thống nhận diện, quảng bá thương hiệu cho nhãn hiệu tập thể “Nước mắm Nha Trang”.	UBND thành phố Nha Trang	2022- 2023
3	Hoa Mai Vàng Nha Trang.	- Xác lập quyền sở hữu trí tuệ. - Quản lý và khai thác, phát triển tài sản trí tuệ.	UBND thành phố Nha Trang	2023- 2024
II CÁC NHIỆM VỤ DỰ KIẾN THỰC HIỆN ĐẾN NĂM 2030				
<i>II.A Xây dựng và phát triển tài sản trí tuệ đối với các sản phẩm, dịch vụ đặc trưng, chủ lực có tiềm năng xuất khẩu của tỉnh Khánh Hòa</i>				
TT	Tên sản phẩm	Định hướng nội dung	Cơ quan, đơn vị đề xuất	
1	Tôm Hùm Bình Ba.	- Xác lập quyền sở hữu trí tuệ. - Quản lý và khai thác, phát triển tài sản trí tuệ.	UBND thành phố Cam Ranh	
3	Vú sữa Diên Bình.	- Xác lập quyền sở hữu trí tuệ. - Quản lý và khai thác, phát triển tài sản trí tuệ.	UBND huyện Diên Khánh	
4	Hải sâm cát (<i>Holothuria radula</i> ở Đầm Thủy Triều, Cam Ranh.	- Xác lập quyền sở hữu trí tuệ. - Quản lý và khai thác, phát triển tài sản trí tuệ.	Viện Nghiên cứu nuôi trồng thủy sản III	
5	Diệp seo (<i>Comptopallium radula</i>)	- Xác lập quyền sở hữu trí tuệ	Viện Nghiên cứu nuôi trồng	

	ở Vạn Ninh.	- Quản lý và khai thác, phát triển tài sản trí tuệ	thủy sản III
II.B	Hỗ trợ nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ đối với chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể cho các sản phẩm, dịch vụ đặc trưng, chủ lực có tiềm năng xuất khẩu và sản phẩm gắn với Chương trình OCOP của tỉnh, sản phẩm tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị trên địa bàn tỉnh		
1	Hỗ trợ hoạt động quản lý, khai thác và phát triển Nhãn hiệu chứng nhận “Xoài Cam Lâm”.	UBND huyện Cam Lâm chủ trì đề xuất nội dung, định hướng mục tiêu và thời gian thực hiện.	
2	Hỗ trợ hoạt động quản lý khai thác, phát triển Nhãn hiệu tập thể “Hoa cúc Ninh Giang”.	UBND thị xã Ninh Hòa chủ trì, phối hợp Hội nông dân phường Ninh Giang- Chủ Sở hữu nhãn hiệu đề xuất nội dung, định hướng mục tiêu và thời gian thực hiện	
3	Hỗ trợ hoạt động quản lý, khai thác và phát triển Chỉ dẫn địa lý “Ốc hương Khánh Hòa”.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp Hội nghề cá tỉnh- Đơn vị được UBND tỉnh giao đứng tên đăng ký Chỉ dẫn địa lý đề xuất nội dung, định hướng mục tiêu và thời gian thực hiện.	
4	Hỗ trợ hoạt động quản lý, khai thác và phát triển Nhãn hiệu chứng nhận “Yến sào Nha Trang”.	Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp các sở, ngành, các đơn vị liên quan đề xuất nội dung, định hướng mục và thời gian thực hiện.	
5	Hỗ trợ hoạt động quản lý, khai thác và phát triển Nhãn hiệu chứng nhận “Sầu riêng Khánh Sơn”.	Ban quản lý Nhãn hiệu chứng nhận sầu riêng Khánh Sơn đề xuất nội dung, định hướng mục tiêu và thời gian thực hiện.	
II.C	Tiếp tục tuyên truyền phổ biến kiến thức pháp luật về sở hữu trí tuệ và kết quả hoạt động sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh.		
1	- Thực hiện các chuyên mục, phóng sự phổ biến các văn bản pháp luật về Sở hữu trí tuệ và kết quả hoạt động sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa - Giới thiệu, phổ biến các sản phẩm, dịch vụ đặc trưng, chủ lực có tiềm năng xuất khẩu của tỉnh đã được đăng ký bảo hộ.	Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa, Báo Khánh Hòa, Cổng thông tin điện tử Khánh Hòa, Trang Thông tin điện tử của các đơn vị và các đơn vị liên quan.	